

UBND TỈNH GIA LAI
BAN CHỈ ĐẠO ĐỀ ÁN 06

Số: 123 /BCĐ

V/v đơn đốc tiến độ thực hiện các
nhiệm vụ Đề án 06 năm 2025

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Gia Lai, ngày 24 tháng 3 năm 2025

Kính gửi:

- Các sở, ban, ngành tỉnh;
- Bảo hiểm xã hội khu vực XXVI;
- Chi Cục thuế khu vực XIV;
- Ủy ban nhân dân các huyện, thị xã, thành phố.

Thực hiện Kế hoạch số 454/KH-UBND ngày 28/02/2025 UBND tỉnh về việc Triển khai thực hiện Quyết định số 06/QĐ-TTg ngày 06/01/2025 của Thủ tướng Chính phủ về Phê duyệt Đề án Phát triển ứng dụng dữ liệu về dân cư, định danh và xác thực điện tử phục vụ chuyển đổi số quốc gia giai đoạn 2022 – 2025, tầm nhìn đến năm 2030 (Đề án 06) trên địa bàn tỉnh Gia Lai năm 2025; Công văn số 668/UBND-NC ngày 20/3/2025 của UBND tỉnh về việc thực hiện Chỉ thị số 07/CT-TTg ngày 14/3/2025 của Thủ tướng Chính phủ về đẩy mạnh triển khai Đề án 06 Chính phủ tại các bộ, ngành, địa phương năm 2025 và các năm tiếp theo.

Công an tỉnh – Cơ quan Thường trực Ban Chỉ đạo Đề án 06 tỉnh đã tiến hành rà soát, thống kê 59 nhiệm vụ của Đề án 06 năm 2025¹. Trong đó, **07 nhiệm vụ phải khẩn trương hoàn thành trong tháng 03/2025 nhưng tiến độ thực hiện còn chậm, nguy cơ không đảm bảo tiến độ.**

(Kèm theo bảng thống kê 59 nhiệm vụ Đề án 06 năm 2025)

Để tiếp tục triển khai đầy đủ, đảm bảo yêu cầu, hiệu quả các nhiệm vụ Đề án 06 trên địa bàn tỉnh trong năm 2025, Ban Chỉ đạo Đề án 06 tỉnh đề nghị các sở, ban, ngành tỉnh, UBND các huyện, thị xã, thành phố và các cơ quan, đơn vị có liên quan triển khai thực hiện nghiêm túc các nhiệm vụ do UBND tỉnh giao, đảm bảo tiến độ theo yêu cầu và báo cáo đầy đủ nội dung, kết quả, tiến độ thực hiện về Công an tỉnh – Cơ quan Thường trực Ban Chỉ đạo (theo quy định tại mục 1, phần III, Kế hoạch số 454/KH-UBND) để tổng hợp, báo cáo Chính phủ, Ban Chỉ đạo của Chính phủ về phát triển khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo, chuyển đổi số và Đề án 06, UBND tỉnh và Chủ tịch UBND tỉnh.

Đề nghị các cơ quan, đơn vị, địa phương quan tâm, triển khai thực hiện./

Nơi nhận:

- Như trên (để phối hợp);
- UBND tỉnh (để báo cáo);
- Đ/c Trưởng Ban Chỉ đạo (để báo cáo);
- Các Thành viên Ban Chỉ đạo;
- Phòng PV01 (theo dõi);
- Lưu: TT. BCĐ (CAT-PC06).



PHÓ GIÁM ĐỐC CÔNG AN TỈNH
Thượng tá Ksor H'Bo Khấp

¹ 07 nhiệm vụ hoàn thành trong tháng 3/2025; 02 nhiệm vụ hoàn thành trong tháng 5/2025; 14 nhiệm vụ hoàn thành trong tháng 6/2025; 01 nhiệm vụ hoàn thành trong tháng 07/2025; 02 nhiệm vụ thực hiện theo Lộ trình; 14 nhiệm vụ thực hiện thường xuyên; 19 nhiệm vụ hoàn thành trong năm 2025.

PHỤ LỤC: CÁC NHIỆM VỤ ĐỀ ÁN 06 NĂM 2025
(kèm theo Công văn số: 125 /BCĐ ngày 21/3/2025 của Ban Chi đạo Đề án 06 tỉnh)

STT	NỘI DUNG, NHIỆM VỤ	VĂN BẢN CHỈ ĐẠO	ĐƠN VỊ THỰC HIỆN		THỜI GIAN	TIẾN ĐỘ THỰC HIỆN	Nguy cơ
			Chủ trì	Phối hợp			
A. NHIỆM VỤ CHUNG							
1	Tiếp tục bám sát chỉ đạo của Chính phủ, Thủ tướng Chính phủ, Tổ Công tác triển khai Đề án 06 Chính phủ, các bộ, ngành Trung ương và chỉ đạo của UBND tỉnh, Chủ tịch UBND tỉnh, Ban chỉ đạo Đề án 06 tỉnh để kịp thời tham mưu và tổ chức thực hiện đảm bảo chất lượng, hiệu quả theo đúng lộ trình nhiệm vụ đề ra. Xây dựng Kế hoạch triển khai thực hiện các nhiệm vụ của Đề án 06 năm 2025.	Kế hoạch số 454/KH-UBND ngày 28/02/2025 của UBND tỉnh; Chỉ thị số 07/CT-TTg ngày 14/3/2025 của Thủ tướng Chính phủ	Các sở, ban, ngành tỉnh; UBND cấp huyện; các cơ quan, đơn vị có liên quan		Trước ngày 07/3/2025	Công an tỉnh đã nhận được Kế hoạch của các đơn vị: - Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch; Thanh tra tỉnh; Sở Tư pháp; Chi Cục thuế khu vực XIV; Sở Giáo dục và Đào tạo; Sở Công thương; Sở Y tế; Sở Nội vụ; - UBND các địa phương: Chư Prông; Chư Puh; Đức Cơ; Krông Pa;	Các đơn vị, địa phương chưa triển khai các nhiệm vụ được giao dẫn đến kết quả thực hiện chậm
2	Đẩy nhanh tiến độ số hoá hồ sơ, kết quả giải quyết TTHC theo Nghị định số 45/2020/NĐ-NĐ ngày 08/4/2020 và Nghị định số 107/2021/NĐ-CP ngày 06/12/2021 của Chính phủ, gắn việc số hoá với việc thực hiện nhiệm vụ của cán bộ, công chức trong quá trình giải quyết TTHC; tái sử dụng dữ liệu đã số hóa, không để người dân, doanh nghiệp cung cấp giấy tờ, kết quả giải quyết TTHC đã được số hoá theo quy định.	Kế hoạch số 454/KH-UBND ngày 28/02/2025 của UBND tỉnh	Các sở, ban, ngành tỉnh; UBND cấp huyện; các cơ quan, đơn vị có liên quan		Thực hiện thường xuyên	Tỷ lệ số hóa hồ sơ, kết quả giải quyết TTHC mới đạt 53,5%; Tỷ lệ hồ sơ cấp kết quả điện tử đạt 67,37%; Tỷ lệ khai thác, sử dụng lại thông tin, dữ liệu số hóa đạt 8,54%	Không đạt tỷ lệ tối thiểu 80% (Kế hoạch số 614/KH-UBND ngày 23/12/2024 của UBND tỉnh); Tỷ lệ cấp kết quả điện tử đạt 100%; Tỷ lệ khai thác lại thông tin, dữ liệu số hóa tối thiểu 50% (Nghị quyết 02/NQ-CP ngày 05/01/2024 của Chính phủ)

3	<p>Chi đạo, điều hành và đánh giá chất lượng phục vụ người dân, doanh nghiệp dựa trên dữ liệu, thời gian thực theo Quyết định số 766/QĐ-TTg ngày 23/6/2022 của Thủ tướng Chính phủ về Phê duyệt Bộ chỉ số chi đạo, điều hành và đánh giá chất lượng phục vụ người dân, doanh nghiệp trong thực hiện TTHC, DVC theo thời gian thực trên môi trường điện tử, bảo đảm công khai, minh bạch, cá thể hoá trách nhiệm, đề cao vai trò người đứng đầu, tăng cường kỷ luật, kỷ cương. Phấn đấu 100% cơ quan, đơn vị, địa phương có điểm đánh giá xếp loại Tốt trở lên trong năm 2025.</p>	<p>Kế hoạch số 454/KH-UBND ngày 28/02/2025 của UBND tỉnh</p>	<p>Các sở, ban, ngành tỉnh; UBND cấp huyện; các cơ quan, đơn vị có liên quan</p>		<p>Năm 2025</p>	<p>Tính đến ngày 20/3/2025, tỉnh Gia Lai đạt 72,17 điểm, xếp 50/63 tỉnh/thành phố. Có 05/17 địa phương có điểm đánh giá xếp loại Tốt gồm: An Khê, Ayun Pa, Krông Pa, Phú Thiện, Ia Grai; 12/17 địa phương còn lại có điểm đánh giá xếp loại Khá.</p>	<p>Nguy cơ không đạt 100% cơ quan, đơn vị, địa phương xếp loại Tốt khi kết thúc năm 2025</p>
4	<p>Đẩy mạnh cắt giảm, xóa bỏ các TTHC không cần thiết: Chuyển trạng thái cung cấp DVC từ “xin - cho” sang “chủ động” phục vụ người dân, doanh nghiệp; nâng cao chất lượng DVC trực tuyến toàn trình hướng tới dịch vụ số cá nhân hóa, không phụ thuộc địa giới hành chính. Phấn đấu đến hết năm 2025, 80% TTHC áp dụng DVC trực tuyến toàn trình, 40% dân số trưởng thành sử dụng DVC trực tuyến. Đến hết tháng 6/2025, 100% hồ sơ giải quyết TTHC được gắn định danh cá nhân.</p>	<p>Kế hoạch số 454/KH-UBND ngày 28/02/2025 của UBND tỉnh</p>	<p>Các sở, ban, ngành tỉnh; UBND cấp huyện; các cơ quan, đơn vị có liên quan</p>		<p>Năm 2025</p>		
5	<p>Tiếp tục triển khai thực hiện có hiệu quả 76 DVC thiết yếu của Đề án 06, Quyết định số 422/QĐ-TTg ngày 04/04/2022 và Quyết định số 206/QĐ-TTg ngày 28/02/2024 của Thủ tướng Chính phủ trên địa bàn tỉnh</p>	<p>Kế hoạch số 454/KH-UBND ngày 28/02/2025 của UBND tỉnh</p>	<p>Các sở, ban, ngành tỉnh; UBND cấp huyện; các cơ quan, đơn vị có liên quan</p>		<p>Thực hiện thường xuyên</p>	<p>Triển khai 58/76 DVC thiết yếu của Đề án 06, Quyết định số 422/QĐ-TTg và Quyết định số 206/QĐ-TTg của Thủ tướng Chính phủ. Trong tháng 3/2025, các sở, ngành, địa phương tiếp nhận, giải quyết 60.837 hồ sơ, trong đó 40.629 hồ sơ tiếp nhận, giải quyết qua DVC trực tuyến, chiếm tỷ lệ 66.78%</p>	

6	<p>Đẩy mạnh cung cấp DVC trực tuyến (nộp hồ sơ, xử lý trực tuyến và trả kết quả trực tuyến), xây dựng nội dung dễ hiểu, dễ tiếp cận trên các Cổng thông tin điện tử, đáp ứng nhu cầu của người dân và doanh nghiệp, tăng trải nghiệm sử dụng DVC của người dân; tiếp tục rà soát, cung cấp thông tin trên môi trường mạng, cung cấp DVC trực tuyến, công nghệ, tham gia điện tử, thể chế.</p>	<p>Kế hoạch số 454/KH-UBND ngày 28/02/2025 của UBND tỉnh</p>	<p>Các sở, ban, ngành tỉnh; UBND cấp huyện; các cơ quan, đơn vị có liên quan</p>		<p>Thực hiện thường xuyên</p>	<p>Toàn tỉnh có 1.608 DVC trực tuyến toàn trình, 111 DVC trực tuyến một phần được tích hợp trên Cổng DVC tỉnh, tích hợp 640 DVC trực tuyến lên Cổng DVC quốc gia.</p>	
7	<p>Rà soát các văn bản quy phạm pháp luật có liên quan đến Luật Dữ liệu thuộc phạm vi, chức năng quản lý để tham mưu kiến nghị cấp có thẩm quyền kịp thời sửa đổi, bổ sung, thay thế, bãi bỏ hoặc ban hành mới các văn bản quy phạm pháp luật đảm bảo phù hợp với quy định của Luật Dữ liệu và các văn bản quy phạm pháp luật quy định chi tiết, hướng dẫn thi hành có liên quan.</p>	<p>Kế hoạch số 454/KH-UBND ngày 28/02/2025 của UBND tỉnh</p>	<p>Các sở, ban, ngành tỉnh; UBND cấp huyện; các cơ quan, đơn vị có liên quan</p>		<p>Trước ngày 01/7/2025</p>		
8	<p>Khẩn trương rà soát, điều chỉnh các quy trình nội bộ để đáp ứng các quy định của Luật giao dịch điện tử; thực hiện các biện pháp, giải pháp linh hoạt, sáng tạo, hiệu quả cho phép sử dụng các loại giấy tờ điện tử tích hợp trên tài khoản định danh điện tử thay thế với giấy tờ giấy khi thực hiện các TTHC; triển khai phương án cắt giảm các thành phần hồ sơ khi dữ liệu đã được số hóa.</p>	<p>Kế hoạch số 454/KH-UBND ngày 28/02/2025 của UBND tỉnh</p>	<p>Các sở, ban, ngành tỉnh; UBND cấp huyện; các cơ quan, đơn vị có liên quan</p>		<p>Thực hiện thường xuyên</p>		
9	<p>Đánh giá việc đào tạo nhân lực CNTT kỹ năng số, an ninh an toàn trên môi trường điện tử trên nền tảng MOOC, đề xuất cắt giảm chi phí đào tạo truyền thống, tránh lãng phí.</p>	<p>Kế hoạch số 454/KH-UBND ngày 28/02/2025 của UBND tỉnh</p>	<p>Các sở, ban, ngành tỉnh; UBND cấp huyện; các cơ quan, đơn vị có liên quan</p>		<p>Thực hiện thường xuyên</p>		

10	Tập trung thực hiện các nhiệm vụ Đề án Chuyển đổi số, đảm bảo kết nối với Đề án 06, chỉ đạo thực hiện xong và thành công từ nay đến hết năm 2025.	Kế hoạch số 454/KH-UBND ngày 28/02/2025 của UBND tỉnh; Quyết định số 530/QĐ-UBND ngày 10/11/2024 của UBND tỉnh	Các sở, ban, ngành tỉnh; UBND cấp huyện; các cơ quan, đơn vị có liên quan		Năm 2025		
11	Tập trung hoàn thành các mục tiêu, chỉ tiêu đã đề ra tại các Chương trình, Chiến lược của Chính phủ, cụ thể: - Quyết định số 942/QĐ-TTg ngày 31/3/2022 của Thủ tướng Chính phủ về Phê duyệt Chiến lược phát triển Chính phủ điện tử, hướng tới Chính phủ số giai đoạn 2021–2025, định hướng đến năm 2030, đề đưa Việt Nam thuộc nhóm 50 nước dẫn đầu về chỉ số phát triển Chính phủ điện tử cần triển khai thực hiện 78 nhiệm vụ, thuộc 4 lĩnh vực: (1) Tăng chỉ số dịch vụ trực tuyến, (2) Tăng chỉ số hạ tầng viễn thông, (3) Tăng chỉ số nguồn nhân lực, (4) Xây dựng thể chế. - Quyết định số 411/QĐ-TTg ngày 31/3/2022 của Thủ tướng Chính phủ về Phê duyệt chiến lược quốc gia phát triển kinh tế số, xã hội số đến năm 2025, định hướng đến năm 2030 và Quyết định số 1132/QĐ-TTg ngày 09/10/2024 của Thủ tướng Chính phủ về Phê duyệt chiến lược hạ tầng số đến năm 2025, định hướng đến năm 2030, tỷ lệ dân số trưởng thành có chữ ký số hoặc chữ ký điện tử cá nhân đến năm 2025 đạt 50%.	Kế hoạch số 454/KH-UBND ngày 28/02/2025 của UBND tỉnh; Quyết định số 614/QĐ-UBND ngày 23/12/2024 của UBND tỉnh	Các sở, ban, ngành tỉnh; UBND cấp huyện; các cơ quan, đơn vị có liên quan		Năm 2025	Tỷ lệ thuê bao điện thoại đạt 94,43 thuê bao/100 dân; tỷ lệ người sử dụng Internet đạt 73%; tỷ lệ thuê bao băng rộng cố định đạt 10,38 thuê bao/100 dân; tỷ lệ hộ gia đình có băng rộng cố định đạt 70%; tỷ lệ thuê bao băng rộng di động đạt 67,83 thuê bao/100 dân; tỷ lệ thuê bao sử dụng điện thoại thông minh/tổng thuê bao điện thoại di động đạt 77,89%; tỷ lệ người dân sử dụng điện thoại di động, thiết bị thông minh đạt khoảng 77,9% dân số trưởng thành; tỷ lệ dân số trưởng thành có chữ ký số hoặc chữ ký điện tử đạt 12,2%....	Nguy cơ chậm tiến độ
B. NHIỆM VỤ CỤ THỂ							

1	Thành lập Ban Chỉ đạo của UBND tỉnh về phát triển khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số trên cơ sở hợp nhất Ban Chỉ đạo cải cách hành chính, Ban Chỉ đạo chuyển đổi số và Ban Chỉ đạo Đề án 06 của UBND tỉnh do đồng chí Chủ tịch UBND tỉnh làm Trưởng ban, các đồng chí Giám đốc sở, Trưởng ngành là thành viên Ban Chỉ đạo.	Kế hoạch số 454/KH-UBND ngày 28/02/2025 của UBND tỉnh; Quyết định số 598/QĐ-TTg ngày 13/3/2025 của Thủ tướng Chính phủ	Sở Khoa học và Công nghệ	Sở Nội vụ; Công an tỉnh; Văn phòng UBND tỉnh.	Tháng 3/2025	Đang triển khai	
2	Xây dựng Kế hoạch ứng dụng dữ liệu đã số hóa như hộ tịch, đất đai để cắt giảm thành phần hồ sơ (gửi Kế hoạch về Tổ công tác triển khai Đề án 06 của Chính phủ).	Kế hoạch số 454/KH-UBND ngày 28/02/2025 của UBND tỉnh; Chỉ thị số 07/CT-TTg ngày 14/3/2025 của Thủ tướng Chính phủ	Sở Tư pháp; Sở Nông nghiệp và Môi trường	Văn phòng UBND tỉnh; Công an tỉnh.	Tháng 3/2025	Sở Tư pháp đã xây dựng dự thảo kế hoạch và tổ chức lấy ý kiến góp ý của các đơn vị có liên quan. Sở Nông nghiệp và Môi trường chưa triển khai	Nguy cơ chậm tiến độ
3	Công bố toàn bộ danh mục dữ liệu thuộc phạm vi quản lý đảm bảo đạt tỷ lệ; đồng thời, hoàn thiện số hóa và tích hợp dữ liệu để phục vụ hiệu quả công tác quản lý, điều hành và cung cấp DVC.	Kế hoạch số 454/KH-UBND ngày 28/02/2025 của UBND tỉnh	Các sở, ban, ngành tỉnh	Sở Khoa học và Công nghệ; Công an tỉnh.	Tháng 3/2025	Đang triển khai	
4	Rà soát tổng thể các hạng mục CNTT cần đầu tư để tận dụng trang thiết bị hiện có đảm bảo việc đầu tư hiệu quả, tiết kiệm, tránh trùng lặp, lãng phí.	Kế hoạch số 454/KH-UBND ngày 28/02/2025 của UBND tỉnh; Chỉ thị số 07/CT-TTg ngày 14/3/2025 của Thủ tướng Chính phủ	Các sở, ban, ngành tỉnh; UBND cấp huyện.	Sở Khoa học và Công nghệ; Công an tỉnh.	Tháng 3/2025	Đang triển khai	

5	<p>Điều chỉnh quy trình nghiệp vụ, cho phép sử dụng các giấy tờ điện tử tích hợp trên tài khoản định danh xác thực điện tử (VNeID) tương đương với giấy tờ giấy khi thực hiện các TTHC không yêu cầu công dân phải xuất trình giấy tờ, phải sao y, công chứng (như Bộ Công an và Ngân hàng nhà nước Việt Nam đã triển khai trong thời gian vừa qua). Người dân sử dụng tài khoản VNeID mức độ 2 để mở tài khoản ngân hàng. Số thuê bao di động phải xác thực qua tài khoản VNeID để khẳng định thuê bao chính chủ. Dữ liệu đã số hóa của các sở, ngành, địa phương phải đồng bộ vào ứng dụng VNeID để tạo lập ví giấy tờ, phục vụ Luật Giao dịch điện tử sử dụng giấy tờ điện tử tương đương với giấy tờ giấy.</p>	<p>Kế hoạch số 454/KH-UBND ngày 28/02/2025 của UBND tỉnh; Chỉ thị số 07/CT-TTg ngày 14/3/2025 của Thủ tướng Chính phủ</p>	<p>Các sở, ban, ngành tỉnh; UBND cấp huyện; UBND cấp xã.</p>	<p>Công an tỉnh.</p>	<p>Tháng 3/2025</p>	<p>Đang triển khai</p>	
6	<p>Nghiên cứu giải pháp triển khai thực hiện giải quyết TTHC phi địa giới hành chính, người dân chỉ cần đến bộ phận tiếp dân gần nhất để nộp hồ sơ giao dịch các TTHC.</p>	<p>Kế hoạch số 454/KH-UBND ngày 28/02/2025 của UBND tỉnh; Chỉ thị số 07/CT-TTg ngày 14/3/2025 của Thủ tướng Chính phủ</p>	<p>Các sở, ban, ngành tỉnh; UBND cấp huyện; UBND cấp xã.</p>	<p>Văn phòng UBND tỉnh.</p>	<p>Tháng 5/2025</p>	<p>Đang triển khai</p>	
7	<p>Xây dựng kế hoạch hành động, hoàn thành Cơ sở dữ liệu (CSDL) để phát triển trí tuệ thông minh; kết nối với Trung tâm dữ liệu quốc gia.</p>	<p>Kế hoạch số 454/KH-UBND ngày 28/02/2025 của UBND tỉnh</p>	<p>Các sở, ban, ngành tỉnh.</p>	<p>Sở Khoa học và Công nghệ.</p>	<p>Tháng 6/2025</p>	<p>Đang triển khai</p>	
8	<p>Nâng cấp, hoàn thiện hạ tầng CNTT đáp ứng yêu cầu tại văn bản số 1552/BTTTT-TTH ngày 26/4/2022 và văn bản số 708/BTTTT-CATTT ngày 02/3/2024 của Bộ Thông tin và Truyền thông; đảm bảo kết nối giữa Hệ thống thông tin giải quyết TTHC tỉnh với CSDL quốc gia về dân cư phục vụ giải quyết TTHC, DVC theo Nghị định số 107/2021/NĐ-CP ngày 06/12/2021 của Chính phủ.</p>	<p>Kế hoạch số 454/KH-UBND ngày 28/02/2025 của UBND tỉnh; Chỉ thị số 07/CT-TTg ngày 14/3/2025 của Thủ tướng Chính phủ</p>	<p>Các sở, ban, ngành tỉnh.</p>	<p>Sở Khoa học và Công nghệ; Công an tỉnh.</p>	<p>Tháng 6/2025</p>	<p>Đang triển khai</p>	

9	<p>Rà soát, bố trí kinh phí tổng thể và có cơ chế đặc thù đối với các nhóm về dịch vụ xác thực, DVC, nghiên cứu khoa học, đổi mới sáng tạo... tại cơ quan, đơn vị, địa phương.</p>	<p>Kế hoạch số 454/KH-UBND ngày 28/02/2025 của UBND tỉnh; Chi thị số 07/CT-TTg ngày 14/3/2025 của Thủ tướng Chính phủ</p>	<p>Các sở, ban, ngành tỉnh; UBND cấp huyện; UBND cấp xã.</p>	<p>Sở Tài chính.</p>	<p>Tháng 6/2025</p>	<p>Đang triển khai</p>	
10	<p>Thực hiện xử lý hồ sơ công việc trên môi trường mạng và sử dụng ký số để giải quyết công việc.</p>	<p>Kế hoạch số 454/KH-UBND ngày 28/02/2025 của UBND tỉnh; Chi thị số 07/CT-TTg ngày 14/3/2025 của Thủ tướng Chính phủ</p>	<p>Các sở, ban, ngành tỉnh; UBND cấp huyện; UBND cấp xã.</p>		<p>Ngày 30/6/2025 và tổ chức thực hiện trong những năm tiếp theo</p>	<p>Đang triển khai</p>	
11	<p>Tập trung triển khai các văn bản hướng dẫn Luật đã được Quốc hội thông qua, trọng tâm là Luật Giao dịch điện tử, Luật Dữ liệu (đảm bảo đáp ứng về mặt thời gian Luật dữ liệu có hiệu lực từ ngày 01/7/2025). Đồng thời, hoàn thiện các vấn đề pháp lý phục vụ phát triển khoa học công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số.</p>	<p>Kế hoạch số 454/KH-UBND ngày 28/02/2025 của UBND tỉnh; Chi thị số 07/CT-TTg ngày 14/3/2025 của Thủ tướng Chính phủ</p>	<p>Các sở, ban, ngành tỉnh.</p>	<p>Văn phòng UBND tỉnh.</p>	<p>Tháng 6/2025</p>	<p>Đang triển khai</p>	
12	<p>Tái cấu trúc quy trình để cắt giảm, không yêu cầu người dân phải đính kèm giấy tờ khi dữ liệu đã được số hóa, trước mắt ưu tiên đối với dữ liệu đất đai đã được số hóa, nghiên cứu đưa vào tái sử dụng phục vụ cắt giảm các TTHC về cư trú như giải pháp tỉnh Bình Dương, tỉnh Đồng Nai đã triển khai trong thời gian vừa qua, trên tinh thần cấp huyện, cấp xã nào đã hoàn thành đưa vào sử dụng ngay.</p>	<p>Kế hoạch số 454/KH-UBND ngày 28/02/2025 của UBND tỉnh; Chi thị số 07/CT-TTg ngày 14/3/2025 của Thủ tướng Chính phủ</p>	<p>Các sở, ban, ngành tỉnh; Công an tỉnh; UBND cấp huyện; UBND cấp xã.</p>	<p>Văn phòng UBND tỉnh.</p>	<p>Tháng 6/2025</p>	<p>Đang triển khai</p>	

13	Đảm bảo 100% TTHC liên quan đến doanh nghiệp được thực hiện trực tuyến, thông suốt, hiệu quả; 100% TTHC không bị giới hạn bởi địa giới hành chính cấp tỉnh.	Kế hoạch số 454/KH-UBND ngày 28/02/2025 của UBND tỉnh; Chi thị số 07/CT-TTg ngày 14/3/2025 của Thủ tướng Chính phủ	Các sở, ban, ngành tỉnh; UBND cấp huyện; UBND cấp xã.	Văn phòng UBND tỉnh; Sở Khoa học và Công nghệ.	Tháng 12/2025		
14	Tập trung thúc đẩy các “mũi nhọn” về Chuyển đổi số.	Kế hoạch số 454/KH-UBND ngày 28/02/2025 của UBND tỉnh	Các sở, ban, ngành tỉnh; UBND cấp huyện; UBND cấp xã.		Năm 2025		
15	Đẩy nhanh kết nối và chia sẻ dữ liệu quan trọng trong các lĩnh vực như dân cư, tư pháp, giáo dục, ngân hàng, thuế, bảo hiểm, doanh nghiệp, đất đai, phương tiện...	Kế hoạch số 454/KH-UBND ngày 28/02/2025 của UBND tỉnh; Chi thị số 07/CT-TTg ngày 14/3/2025 của Thủ tướng Chính phủ	Các sở, ban, ngành tỉnh; Chi cục Thuế khu vực XIV; Bảo hiểm xã hội khu vực XXVI; Công an tỉnh; Ngân hàng Nhà nước Khu vực XI và các cơ quan, đơn vị có liên quan		Năm 2025		
16	Triển khai đào tạo, bồi dưỡng cho cán bộ, công chức, viên chức kiến thức về khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo, kỹ năng số, công nghệ số cơ bản phục vụ chuyển đổi số quốc gia trên nền tảng đào tạo mở đại trà.	Kế hoạch số 454/KH-UBND ngày 28/02/2025 của UBND tỉnh; Chi thị số 07/CT-TTg ngày 14/3/2025 của Thủ tướng Chính phủ	Sở Nội vụ; Sở Khoa học và Công nghệ.	Các sở, ban, ngành tỉnh; UBND cấp huyện; UBND cấp xã.	Năm 2025		
17	Hoàn thành việc sắp xếp lại các tổ chức khoa học, công nghệ; tập trung đầu tư trọng điểm để phát triển các tổ chức nghiên cứu mạnh. Có kế hoạch cụ thể để xây dựng nguồn nhân lực chất lượng cao, nhất là nhân tài khoa học, công nghệ.	Kế hoạch số 454/KH-UBND ngày 28/02/2025 của UBND tỉnh; Chi thị số 07/CT-TTg ngày 14/3/2025 của Thủ tướng Chính phủ	Sở Khoa học và Công nghệ.	Sở Nội vụ; các sở, ban, ngành tỉnh có liên quan.	Năm 2025		

18	Công bố danh mục các bài toán lớn về khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số của tỉnh để các doanh nghiệp công nghệ số Việt Nam tham gia giải quyết.	Kế hoạch số 454/KH-UBND ngày 28/02/2025 của UBND tỉnh; Chi thị số 07/CT-TTg ngày 14/3/2025 của Thủ tướng Chính phủ	Các sở, ban, ngành tỉnh.		Thực hiện thường xuyên		
19	Thúc đẩy việc thanh toán, chi trả không dùng tiền mặt trên mọi lĩnh vực của đời sống xã hội. Bên cạnh đó, đẩy mạnh triển khai thu thuế hộ gia đình phục vụ quản lý kinh tế (theo kinh nghiệm của thành phố Hà Nội đã triển khai).	Kế hoạch số 454/KH-UBND ngày 28/02/2025 của UBND tỉnh; Chi thị số 07/CT-TTg ngày 14/3/2025 của Thủ tướng Chính phủ	Các sở, ban, ngành tỉnh; Chi Cục Thuế khu vực XIV; UBND cấp huyện; UBND cấp xã.		Thực hiện thường xuyên		
20	Tuyên truyền, giáo dục về phát triển khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số.	Kế hoạch số 454/KH-UBND ngày 28/02/2025 của UBND tỉnh; Chi thị số 07/CT-TTg ngày 14/3/2025 của Thủ tướng Chính phủ	Các sở, ban, ngành tỉnh; UBND cấp huyện; UBND cấp xã; các cơ quan, đơn vị có liên quan.		Thực hiện thường xuyên		
21	Đảm bảo 100% TTHC của người nước ngoài đang cư trú tại Việt Nam phải được thực hiện bằng DVC trực tuyến.	Kế hoạch số 454/KH-UBND ngày 28/02/2025 của UBND tỉnh; Chi thị số 07/CT-TTg ngày 14/3/2025 của Thủ tướng Chính phủ	Các sở, ban, ngành tỉnh có liên quan.		Thực hiện thường xuyên		

22	Tập trung làm sạch dữ liệu hộ tịch với CSDL dân cư để thực hiện cắt giảm ngay.	Kế hoạch số 454/KH-UBND ngày 28/02/2025 của UBND tỉnh; Chi thị số 07/CT-TTg ngày 14/3/2025 của Thủ tướng Chính phủ	Sở Tư pháp; Công an tỉnh; UBND cấp huyện; UBND cấp xã.		Tháng 3/2025	
23	Nghiên cứu giải pháp cắt giảm, bãi bỏ, chuyển quyền giải quyết TTHC từ cấp huyện về cấp xã.	Kế hoạch số 454/KH-UBND ngày 28/02/2025 của UBND tỉnh; Chi thị số 07/CT-TTg ngày 14/3/2025 của Thủ tướng Chính phủ	Các sở, ban, ngành tỉnh; UBND cấp huyện; UBND cấp xã.		Tháng 5/2025	
24	Triển khai giải pháp định danh địa điểm, đánh số, gắn biển số nhà, công trình xây dựng theo Thông tư số 08/2024/TT-BXD ngày 30/8/2024 của Bộ Xây dựng và đặt tên đường, phố, địa danh theo hướng dẫn của Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch.	Kế hoạch số 454/KH-UBND ngày 28/02/2025 của UBND tỉnh; Chi thị số 07/CT-TTg ngày 14/3/2025 của Thủ tướng Chính phủ	Sở Xây dựng; Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch.	Sở Nông nghiệp và Môi trường; Công an tỉnh; UBND cấp huyện; UBND cấp xã.	Tháng 6/2025	
25	Các địa phương tập trung hoàn thành số hóa dữ liệu đất đai, đồng bộ dữ liệu về Bộ Tài nguyên và Môi trường phục vụ làm sạch với CSDL quốc gia về dân cư, đưa vào sử dụng sử dụng ngay; liên thông giải quyết TTHC giữa Tổ chức hành nghề công chứng - Văn phòng đăng ký đất đai - Thuế, cắt giảm giấy tờ và thực hiện nộp thuế.	Kế hoạch số 454/KH-UBND ngày 28/02/2025 của UBND tỉnh; Chi thị số 07/CT-TTg ngày 14/3/2025 của Thủ tướng Chính phủ	Sở Nông nghiệp và Môi trường; Sở Tư pháp; Chi Cục Thuế khu vực XIV.	Công an tỉnh; UBND cấp huyện; UBND cấp xã.	Tháng 6/2025	Rà soát 1.194.297 thửa, trong đó đủ điều kiện đối soát và tích hợp lên hệ thống 867.991 thửa (chiếm tỷ lệ 72,68% số với tổng số thửa đã đối soát), ký số địa chính 739.428 thửa (đạt tỷ lệ 85,19% so với tổng số thửa tích hợp lên hệ thống).
26	Tham mưu Hội đồng nhân dân tỉnh ban hành chính sách thu phí 0 đồng đối với các TTHC thuộc thẩm quyền quy định về mức phí, lệ phí của Hội đồng nhân dân tỉnh. Thời gian áp dụng đến hết năm 2026.	Kế hoạch số 454/KH-UBND ngày 28/02/2025 của UBND tỉnh; Chi thị số 07/CT-TTg ngày 14/3/2025 của Thủ tướng Chính phủ	Sở Tài chính.	Các sở, ban, ngành tỉnh.	Tháng 7/2025	Đang triển khai

27	Đối chiếu danh mục 154 TTHC có yêu cầu cấp Phiếu Lý lịch tư pháp tại Chi thị số 23/CT-TTg ngày 09/7/2023 của Thủ tướng Chính phủ để tham mưu Chủ tịch UBND tỉnh chỉ đạo các sở, ban, ngành, doanh nghiệp sửa đổi quy trình nghiệp vụ, không yêu cầu người dân xuất trình Phiếu Lý lịch tư pháp giấy khi đã được cấp trên ứng dụng VNeID.	Kế hoạch số 454/KH-UBND ngày 28/02/2025 của UBND tỉnh	Sở Tư pháp; các cơ quan, đơn vị có TTHC thuộc thẩm quyền giải quyết.	Các sở, ban, ngành tỉnh; UBND cấp huyện; UBND cấp xã.	Năm 2025	Đang triển khai
28	Tập trung thực hiện các nhiệm vụ phát triển dữ liệu số theo chỉ đạo của UBND tỉnh tại Kế hoạch số 3065/KH-UBND ngày 23/12/2024 về triển khai thực hiện Quyết định số 142/QĐ-TTg ngày 02/02/2024 của Thủ tướng Chính phủ về Phê duyệt Chiến lược dữ liệu quốc gia đến năm 2030 trên địa bàn tỉnh Gia Lai năm 2025 và Quyết định số 530/QĐ-UBND ngày 10/11/2024 về Phê duyệt Đề án Chuyển đổi số tỉnh Gia Lai đến năm 2025.	Kế hoạch số 454/KH-UBND ngày 28/02/2025 của UBND tỉnh	Các sở, ban, ngành tỉnh; UBND cấp huyện; UBND cấp xã; các cơ quan, đơn vị có liên quan.		Năm 2025	Đang triển khai
29	Làm sạch dữ liệu cá nhân cho doanh nghiệp, hợp tác xã, liên hiệp hợp tác xã để cấp định danh tổ chức.	Kế hoạch số 454/KH-UBND ngày 28/02/2025 của UBND tỉnh	Sở Tài chính.	Công an tỉnh	Tháng 06/2025	Đang triển khai
30	Tập trung số hóa, làm sạch dữ liệu xóa án tích và CSDL Lý lịch tư pháp phục vụ cấp phiếu Lý lịch tư pháp trên ứng dụng VNeID. Đẩy nhanh tiến độ giải quyết đối với số công dân sai cấu trúc số định danh và rà soát, cập nhật nhân khẩu vắng mặt không rõ nơi đến để đảm bảo dữ liệu dân cư luôn “đúng, đủ, sạch, sống”.	Kế hoạch số 454/KH-UBND ngày 28/02/2025 của UBND tỉnh	Sở Tư pháp; Công an tỉnh.		Tháng 06/2025	Đang triển khai
31	Đẩy nhanh tiến độ thực hiện các nhiệm vụ tại Kế hoạch số 2150/KH-UBND ngày 17/9/2024 của UBND tỉnh về Triển khai “Đề án phát triển hệ thống y tế tỉnh Gia Lai đến năm 2030” trong năm 2025, nhất là thông tin dữ liệu ngành y tế và triển khai Bệnh án điện tử.	Kế hoạch số 454/KH-UBND ngày 28/02/2025 của UBND tỉnh	Sở Y tế.	Các sở, ban, ngành tỉnh; các cơ quan, đơn vị có liên quan.	Năm 2025	Đang triển khai

32	<p>Đẩy nhanh tiến độ thực hiện các nhiệm vụ tại Quyết định số 664/QĐ-UBND ngày 01/11/2022 của UBND tỉnh về Ban hành Kế hoạch “Tăng cường ứng dụng CNTT và chuyển đổi số trong giáo dục và đào tạo giai đoạn 2022 – 2025, định hướng đến năm 2030” của tỉnh Gia Lai trong năm 2025. Tổ chức xây dựng dữ liệu học sinh trên toàn tỉnh từ lớp 1 đến hết lớp 12, đảm bảo hoàn thành theo tiến độ của Bộ Giáo dục và Đào tạo.</p>	<p>Kế hoạch số 454/KH-UBND ngày 28/02/2025 của UBND tỉnh</p>	<p>Sở Giáo dục và Đào tạo.</p>	<p>Các sở, ban, ngành tỉnh; các cơ quan, đơn vị có liên quan.</p>	<p>Năm 2025</p>	<p>Đang triển khai</p>	
33	<p>Rà soát, tái cấu trúc các DVC của doanh nghiệp, đảm bảo 100% DVC được thực hiện toàn trình.</p>	<p>Kế hoạch số 454/KH-UBND ngày 28/02/2025 của UBND tỉnh</p>	<p>Sở Tài chính.</p>	<p>Văn phòng UBND tỉnh; Sở Khoa học và Công nghệ</p>	<p>Tháng 6/2025</p>	<p>Đang triển khai</p>	
34	<p>Số hoá, xây dựng, hoàn thiện CSDL đất đai trên địa bàn tỉnh; triển khai quy trình và giải pháp làm sạch, làm giàu dữ liệu đất đai, kết nối, chia sẻ với CSDL quốc gia về dân cư, phục vụ đơn giản hoá TTHC cho người dân, doanh nghiệp.</p>	<p>Kế hoạch số 454/KH-UBND ngày 28/02/2025 của UBND tỉnh; ; Chi thị số 07/CT-TTg ngày 14/3/2025 của Thủ tướng Chính phủ</p>	<p>Sở Nông nghiệp và Môi trường</p>	<p>Sở Khoa học và Công nghệ; Công an tỉnh; Văn phòng UBND tỉnh; UBND cấp huyện; UBND cấp xã.</p>	<p>Tháng 6/2025</p>	<p>Rà soát 1.194.297 thửa, trong đó đủ điều kiện đối soát và tích hợp lên hệ thống 867.991 thửa (chiếm tỷ lệ 72,68% số với tổng số thửa đã đối soát), ký số địa chính 739.428 thửa (đạt tỷ lệ 85,19% so với tổng số thửa tích hợp lên hệ thống). Sở Nông nghiệp và Môi trường đang thực hiện kết nối, chia sẻ thông tin đất đai trong CSDL đất đai đang được địa phương quản lý vận hành theo Công văn số 1159/CĐS-PCĐS ngày 11/12/2024 của Bộ Tài nguyên và Môi trường về việc hướng dẫn quy trình và giải pháp làm sạch, làm giàu dữ liệu đất đai, kết nối, chia sẻ với cơ sở dữ liệu quốc gia về dân cư, phục vụ đơn giản hoá thủ tục hành chính cho người dân, doanh nghiệp thuộc nhiệm vụ của Đề án 06.</p>	

35	Thường xuyên kiểm tra, khảo sát, đánh giá an ninh, an toàn Hệ thống thông tin giải quyết TTHC tỉnh, kịp thời phát hiện, ngăn chặn, xử lý các vi phạm quy định về an ninh, an toàn của Hệ thống có kết nối với CSDL quốc gia về dân cư.	Kế hoạch số 454/KH-UBND ngày 28/02/2025 của UBND tỉnh	Sở Khoa học và Công nghệ; Văn phòng UBND tỉnh.	Công an tỉnh; các sở, ban, ngành tỉnh; UBND cấp huyện; UBND cấp xã.	Thực hiện thường xuyên	Đang triển khai	
36	Tổ chức các lớp đào tạo, tập huấn cho cán bộ, công chức, viên chức phụ trách về an ninh, an toàn trên môi trường điện tử, CNTT trên nền tảng MOOC, đề xuất cắt giảm chi phí đào tạo truyền thống, tránh lãng phí.	Kế hoạch số 454/KH-UBND ngày 28/02/2025 của UBND tỉnh	Công an tỉnh.	Các sở, ban, ngành tỉnh; UBND cấp huyện; UBND cấp xã; các cơ quan, đơn vị có liên quan.	Thực hiện thường xuyên	Đang triển khai	
37	Triển khai thí điểm Sở sức khoẻ điện tử phục vụ tích hợp trên ứng dụng VNeID theo Kế hoạch 2597/KH-UBND ngày 05/11/2024 của UBND tỉnh.	Kế hoạch số 454/KH-UBND ngày 28/02/2025 của UBND tỉnh	Sở Y tế.	Bảo hiểm xã hội khu vực XXVI, Công an tỉnh; UBND cấp huyện; UBND cấp xã; các cơ quan, đơn vị có liên quan.	Theo lộ trình Kế hoạch đề ra	100% các cơ sở y tế (252 cơ sở) trên địa bàn tỉnh Gia Lai đã triển khai khám chữa bệnh BHYT bằng thẻ CC/CCCD, ứng dụng VNeID với hơn 1,3 triệu lượt tra cứu thông tin thẻ BHYT; triển khai KIOSK y tế thông minh tại Trung tâm y tế thành phố Pleiku và Trung tâm y tế huyện Chư Sê. Sở Y tế cấp 415 mã liên thông cho các cơ sở khám, chữa bệnh; kiểm tra, hướng dẫn các cơ sở khám, chữa bệnh triển khai liên thông dữ liệu Số SKĐT theo quy định tại Quyết định số 1332/QĐ-BYT ngày 21/5/2024 và Quyết định 2733/QĐ-BYT ngày 17/9/2024 của Bộ Y tế. Từ ngày 01/7/2024 đến nay, 248 cơ sở khám, chữa bệnh trên địa bàn tỉnh đã liên thông 1.645.531 hồ sơ, số hồ sơ đã gửi giám định trên Công giám định BHXH Việt Nam là 1.043.179 (tỷ lệ 98,45%). Tính đến hết ngày 20/02/2025, tổng số thẻ BHYT của tỉnh Gia Lai đang còn hiệu lực là 1.327.817 thẻ; tích hợp 185.667 Số SKĐT (10.57%), 1.735 Giấy chuyển tuyến và 12.171 Giấy hẹn khám lại trên ứng dụng VNeID.	Tỷ lệ tích hợp thẻ Bảo hiểm y tế, Sở Sức khỏe điện tử đang thấp nhất toàn quốc

38	Triển khai cấp Phiếu Lý lịch tư pháp trên ứng dụng VNeID theo Kế hoạch số 1550/KH-UBND ngày 25/6/2024 của UBND tỉnh.	Kế hoạch số 454/KH-UBND ngày 28/02/2025 của UBND tỉnh	Công an tỉnh.	Sở Tư pháp; Văn phòng UBND tỉnh; Sở Khoa học và Công nghệ; các cơ quan, đơn vị có liên quan.	Theo lộ trình Kế hoạch đề ra	Ngày 08/11/2024, Sở Tư pháp chính thức triển khai TTHC cấp Phiếu LLTP qua ứng dụng VNeID tại tỉnh Gia Lai.	
39	Tiếp tục thực hiện có hiệu quả công tác chi trả an sinh xã hội, lương hưu, trợ cấp Bảo hiểm xã hội hàng tháng, đảm bảo tỷ lệ chi trả đạt 100% theo phương thức thanh toán không dùng tiền mặt.	Kế hoạch số 454/KH-UBND ngày 28/02/2025 của UBND tỉnh; Công văn số 742/VPCP-KGVX ngày 26/01/2025 của Văn phòng Chính phủ	Sở Nội vụ; Sở Y tế; Bảo hiểm xã hội khu vực XXVI	Công an tỉnh; các cơ quan, đơn vị có liên quan; UBND cấp huyện; UBND cấp xã.	Năm 2025	Hiện có 17.265/55.673 đối tượng ASXH có tài khoản ngân hàng (tỷ lệ 31,01%), đã thực hiện chi trả qua tài khoản ngân hàng cho 13.839 đối tượng có tài khoản và mong muốn chi trả qua tài khoản ngân hàng với số tiền trên 43,8 tỷ đồng. Số người hưởng lương hưu, trợ cấp BHXH qua tài khoản ngân hàng là 27.857/45.959 (tỷ lệ 61%).	Nguy cơ không đảm bảo tỷ lệ 100% chi trả theo phương thức thanh toán không dùng tiền mặt trong năm 2025 theo chỉ đạo của Chính phủ
40	Tăng cường quản lý, sử dụng hoá đơn điện tử, nâng cao hiệu quả công tác thu thuế đối với thương mại điện tử theo chỉ đạo của Thủ tướng Chính phủ tại Công điện số 129/CD-TTg ngày 09/12/2024; tiếp tục triển khai mô hình thu thuế khoán hộ gia đình và đẩy mạnh giải pháp triển khai hoá đơn điện tử khởi tạo từ máy tính tiền nhằm chống thất thu thuế.	Kế hoạch số 454/KH-UBND ngày 28/02/2025 của UBND tỉnh	Chi cục Thuế khu vực XIV	Các sở, ban, ngành tỉnh; UBND cấp huyện; các đơn vị có liên quan.	Năm 2025	Hướng dẫn, triển khai các giải pháp công nghệ hỗ trợ các đơn vị thực hiện và triển khai HĐĐT theo từng lần bán hàng đối với hoạt động kinh doanh bán lẻ xăng dầu trên địa bàn tỉnh tại 374/374 cửa hàng của 194 doanh nghiệp (tỷ lệ 100%). Đưa vào quản lý thuế 34 doanh nghiệp (bao gồm hoạt động kinh doanh truyền thống và kinh doanh thương mại điện tử) với doanh thu 13.139 tỷ đồng, số thuế phát sinh 1,4 tỷ đồng; 77 hộ kinh doanh, cá nhân kinh doanh với doanh thu 178,4 tỷ đồng với số tiền thuế thu được 4,553 tỷ đồng. Tổng số lượng người nộp thuế (NNT) đã đăng ký HĐĐT khởi tạo từ máy tính tiền là 851 NNT (523 doanh nghiệp và 328 hộ cá nhân kinh doanh).	

41	Xây dựng Kế hoạch triển khai chiến dịch cấp chữ ký số miễn phí cho người dân trên địa bàn tỉnh.	Kế hoạch số 454/KH-UBND ngày 28/02/2025 của UBND tỉnh	Công an tỉnh	Các doanh nghiệp viễn thông; các sở, ban, ngành tỉnh; UBND cấp huyện; UBND cấp xã.	Năm 2025	UBND tỉnh ban hành Kế hoạch số 506/KH-UBND ngày 05/03/2025 Triển khai cao điểm cấp chữ ký số công cộng và tích hợp thẻ Bảo hiểm y tế, Sổ sức khỏe điện tử trên ứng dụng VNeID cho người dân trên địa bàn tỉnh, thời gian thực hiện từ ngày 15/3/2025 đến hết ngày 30/6/2025	
42	Tiếp tục triển khai thực hiện các mô hình điểm của Đề án 06 theo Kế hoạch số 2488/KH-UBND ngày 12/12/2023 của UBND tỉnh và các kinh nghiệm của thành phố Hà Nội trong triển khai Đề án 06 đảm bảo hiệu quả, phù hợp với đặc thù địa phương, mang lại giá trị cho người dân và doanh nghiệp.	Kế hoạch số 454/KH-UBND ngày 28/02/2025 của UBND tỉnh	Các sở, ban, ngành có liên quan.	Công an tỉnh; UBND cấp huyện.	Thực hiện thường xuyên	<p>Các cơ quan, đơn vị, địa phương triển khai 25/44 mô hình trong triển khai thực hiện Đề án 06, thúc đẩy nhanh quá trình chuyển đổi số trên địa bàn. Một số mô hình hoạt động hiệu quả, tạo thuận lợi cho người dân và công tác quản lý của Nhà nước như: Triển khai 53 DVC thiết yếu; Khám chữa bệnh sử dụng thẻ CCCD/CC và VNeID; Quản lý lưu trú trên phần mềm ASM tại các cơ sở lưu trú, cơ sở khám chữa bệnh; Phát triển du lịch; Đảm bảo điều kiện công dân số; Đào tạo trực tuyến MOOC;...</p> <p>Triển khai 15/19 kinh nghiệm của thành phố Hà Nội như: Thí điểm KIOSK khám sức khỏe; Chi trả an sinh xã hội không dùng tiền mặt; Chi trả lương hưu, trợ cấp Bảo hiểm xã hội hàng tháng không dùng tiền mặt; Triển khai cấp Phiếu Lý lịch tư pháp, Sổ Sức khỏe điện tử trên ứng dụng VNeID; Số hóa dữ liệu hộ tịch; Cơ sở dữ liệu đất đai; Học bạ số cấp tiểu học;</p>	Tiến độ chậm

43	<p>Tăng cường kiểm tra công vụ đối với cơ quan, đơn vị, địa phương và lĩnh vực thuộc thẩm quyền quản lý, trong đó chú trọng kiểm tra việc triển khai thực hiện Đề án 06 và Chi thị số 04/CT-TTg, đánh giá trách nhiệm của cán bộ, công chức, viên chức trong thực hiện Đề án 06; đề xuất cơ quan có thẩm quyền biểu dương các điển hình tiên tiến có thành tích trong hoạt động công vụ, phát hiện xử lý vi phạm hoặc kiến nghị cơ quan có thẩm quyền xử lý các cá nhân thiếu trách nhiệm, gây cản trở, khó khăn, phiền hà cho người dân, doanh nghiệp. Kết quả thực hiện cải cách hành chính, Chuyển đổi số, Đề án 06 là tiêu chí quan trọng đánh giá, phân loại cán bộ, công chức, viên chức và bình xét các danh hiệu thi đua năm 2025.</p>	<p>Kế hoạch số 454/KH-UBND ngày 28/02/2025 của UBND tỉnh</p>	<p>Sở Nội vụ.</p>	<p>Công an tỉnh; các sở, ban, ngành tỉnh; UBND cấp huyện; UBND cấp xã; các cơ quan, đơn vị có liên quan.</p>	<p>Thực hiện thường xuyên</p>	<p>Đang triển khai</p>	
44	<p>Kiểm tra, hướng dẫn, đôn đốc các sở, ban, ngành tỉnh, UBND cấp huyện, UBND cấp xã về công tác triển khai thực hiện Đề án 06 và công tác đảm bảo an ninh, an toàn thông tin đối với Hệ thống có kết nối với CSDL quốc gia về dân cư trên địa bàn tỉnh; đánh giá trách nhiệm của cán bộ, công chức, viên chức trong thực hiện Đề án 06, kịp thời phát hiện, đề xuất xử lý vi phạm và biểu dương, khen thưởng các tập thể, cá nhân có thành tích xuất sắc.</p>	<p>Kế hoạch số 454/KH-UBND ngày 28/02/2025 của UBND tỉnh</p>	<p>Công an tỉnh.</p>	<p>Sở Nội vụ; Văn phòng UBND tỉnh; Sở Khoa học và Công nghệ; các sở, ban, ngành có liên quan.</p>	<p>Năm 2025</p>	<p>Đang triển khai</p>	
45	<p>Rà soát, đánh giá, nghiên cứu phương án triển khai trung tâm điều hành thông minh dựa trên dữ liệu, kết nối với Trung tâm điều hành của Chính phủ bảo đảm thiết thực, hiệu quả, theo đúng quy định của pháp luật.</p>	<p>Kế hoạch số 454/KH-UBND ngày 28/02/2025 của UBND tỉnh</p>	<p>Sở Khoa học và Công nghệ</p>	<p>Các sở, ban, ngành có liên quan.</p>	<p>Năm 2025</p>	<p>Đang triển khai</p>	

46	Tiếp tục triển khai, quán triệt thực hiện nghiêm túc, có hiệu quả Kế hoạch số 109/KH-BCĐ ngày 09/01/2025 của Ban Chỉ đạo Đề án 06 tỉnh Thực hiện cao điểm về triển định danh điện tử cho cơ quan, tổ chức, cá nhân trên địa bàn tỉnh Gia Lai; phân đấu cấp định danh điện tử cho 80% doanh nghiệp, 50% các cơ quan, tổ chức khác có trụ sở chính trên địa bàn tỉnh.	Kế hoạch số 454/KH-UBND ngày 28/02/2025 của UBND tỉnh	Công an tỉnh.	UBND cấp huyện; UBND cấp xã; các sở, ban, ngành có liên quan.	Trước ngày 20/6/2025	Tính đến ngày 14/3/2025, đã thực hiện định danh điện tử cho 79 cơ quan, tổ chức trên địa bàn tỉnh (gồm 38 doanh nghiệp, 01 hợp tác xã và 40 cơ quan, tổ chức) tại 41/218 cấp xã	Nguy cơ chậm tiến độ
47	Tổ chức đào tạo và bồi dưỡng, tập huấn, nâng cao kiến thức, kỹ năng số cho đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức, người dân, doanh nghiệp	Chi thị số 07/CT-TTg ngày 14/3/2025 của Thủ tướng Chính phủ	Sở Nội vụ; Sở Khoa học và Công nghệ.	Các sở, ban, ngành tỉnh; UBND cấp huyện; UBND cấp xã.	Thực hiện thường xuyên		
48	Triển khai đưa dữ liệu đã số hóa, làm sạch với CSDL quốc gia về dân cư vào thực hiện cắt giảm TTHC, không bắt người dân phải kê khai các giấy tờ liên quan, trọng tâm là các lĩnh vực tư pháp, giáo dục, y tế, đất đai.	Chi thị số 07/CT-TTg ngày 14/3/2025 của Thủ tướng Chính phủ	Sở Tư pháp; Sở Nông nghiệp và Môi trường; Sở Y tế; Sở Giáo dục và Đào tạo	Công an tỉnh; UBND cấp huyện; UBND cấp xã.	Tháng 12/2025		

Tổng cộng: 59 nhiệm vụ